

CHA BÈ-TRÊN ĐA-MINH NGÔ HÙNG NGHĨA, O.P (1926-2004)

TỬ NHI BẤT VONG THỌ DÃ (Mất đi mà không bị quên lãng vẫn như còn sống vậy)

Nguyễn đình Phúc

NGỌN LỬA HỒNG
GIỮA VÙNG BĂNG TUYẾT
(1982-1987 Edmonton, AB)

Đầu thập niên 80, Cộng đồng Việt Nam và Cộng đoàn Công giáo Edmonton, Alberta chỉ là một tập hợp nhỏ những thuyền nhân tỵ nạn (boat people) mới đến định cư. Trên nét mặt phần đông chưa xóa hết dấu hằn hùng cuộc hành trình vượt biển, nỗi buồn gia đình thất tán hay những năm tháng cực khổ, bị áp bức dưới chế độ CS. Cha Lê Thành Nghĩa từ miền nắng ấm Florida đến với Edmonton giá buốt vào thời điểm này.

Ngay lần đầu gặp Cha ai cũng nhận ra khuôn mặt phúc hậu, nụ cười tươi hiền hòa. Cha phục sức rất đơn sơ, có vẻ còn xuề xòa, trái với công việc hay khi lo cho người khác lại rất chu đáo, trau chuốt. Lần nọ, khi nhìn một Cha mang đôi giày hơi cũ chuẩn bị đi dự lễ Phong Thánh, tôi nghe Cha Nghĩa hỏi khẽ Cha bạn: “Này giày cũ rồi đó, tôi mua biếu Cha đôi mới cho lịch sự nhé?” Tôi liếc nhìn lại thấy đôi giày của chính Cha Nghĩa còn cũ hơn nhiều. Chắc không ai quên được chiếc áo “coat” dày màu xám có mũ liền vào cổ Cha mặc nhiều năm. Tôi xin Cha nên thay áo mới cho ấm hơn. Cha nói lảng bẳng cách kể lại: “Áo Cha Bè Trên Lý mua cho khi đưa tôi đến Edmonton đây. Mùa đông đầu, tôi bước xuống thêm Tòa Giám Mục, trượt chân ngã giữa đầu đập xuống bậc kêu bồm bộp, nếu không có chiếc mũ liền này chắc nguy to”.

Giáng Sinh đầu tiên, cộng đoàn cử hành thánh lễ tại ngôi nhà thờ trước mặt nhà thờ hiện nay. Lúc đó cộng đoàn còn phải sử dụng chung

nhà nguyện của trường St. Joseph với cộng đoàn dân địa phương. Mấy năm sau Tòa Giám Mục mới cho sử dụng trọn vẹn một mình. Cha Nghĩa về cư ngụ ngay phần đầu nhà nguyện thực ra chỉ là chỗ nghỉ của người “caretaker” chứ không thể dành cho Cha Xứ vì thiếu mọi phương tiện làm việc, ngay chỗ đậu xe riêng. Nhưng ai cũng thấy Cha không quan tâm đến chỗ ăn nghỉ mà cứ xông xáo đến với mọi người, mọi nơi đúng như có nhận xét về cuộc đời Chúa Giêsu: “Chúa sinh ra ở ngoài đường, sống và rao giảng ở ngoài đường rồi chết cũng ở ngoài đường”.

Sau này khi cộng đoàn chung góp đủ ngân khoản đã thuê nhà thầu chỉnh trang, nơi rộng phía trước và gác lửng nhà nguyện đáp ứng cho số giáo hữu ngày một đông. Còn lại một số việc phụ, quý bác cao niên tự nguyện tiếp sức để bớt chi phí. Vì không chuyên môn, tuổi cao sức yếu, có việc cứ đóng lên rồi lại gỡ xuống, nhiều người ái ngại nghĩ tiết kiệm chẳng bao nhiêu mà nhọc sức. Cha cười: “Tôi cũng biết vậy nhưng đây là dịp cho các bác tới lui nhà thờ, gặp anh em vui vẻ, có chút vận động là chính. Xấu đẹp không phải điều quan trọng lắm đâu.”

Thời ấy, nhu cầu bảo lãnh ở các trại sang định cư rất cao, vô số thư từ thỉnh nguyện. Nhiều phiên họp duyệt xét ưu tiên, ai cũng thấy lạ vì Cha thường dành nhiều cho các cô gái. Ngài phân tích: “Thân gái ở trại khổ sở, nguy hiểm lắm, trong khi trai bên này lại đông, cứ lỏng lỏng biết đến bao giờ mới có được mái ấm gia đình”. Một vị tu hành như Cha mà để tâm lo liệu cả đến những nhu cầu đôi lứa thật tình không mấy ai nghĩ tới nổi. Tuy nhiên việc bảo lãnh cũng là “chuyện dài” đâu phải

trường hợp nào cũng “xuôi chèo mát mái”. Có người đến định cư ít ngày rồi “biến mất”, Cha phải vui vẻ “gánh nợ trần gian” (tiền vé máy bay của immigration) để còn tiếp tục được tin nhiệm hy vọng bảo lãnh thêm người đến sau.

Cha là một linh mục không chỉ quan tâm, lo liệu trong phạm vi giáo xứ, giáo hữu mà trải rộng chẳng kể ranh giới, lãnh vực nào. Cha thường nói: “Sức tôi chỉ phục vụ được một số giới hạn anh chị em, nay có thêm các vị đồng tu, lãnh đạo tôn giáo bạn cùng lo toan cho tất cả mọi người thì quý báu chừng nào”. Được biết các Phật tử có kế hoạch dựng Chùa, Cha nói với hội đồng Mục Vụ: “Chúng ta tuy chưa có nhà thờ, còn đi mượn, làm lễ nhờ được nhưng các Phật tử nếu không có Chùa riêng thật sự khó khăn. Anh chị em ta ai giúp được phần nào thì nên tiếp tay”. Lời nói của Cha luôn đi đôi với việc làm: khi Hội Người Việt có ngân khoản phân chia cho các sinh hoạt chung trong cộng đồng, Cha nhất định không nhận, có ý nhường cho các tổ chức khác. Sau cùng Cha chỉ nhận giữ gìn rồi ký trả lại lần lần để hợp thức thủ tục tài chánh. Cha có mối quan hệ thân thiết với nhiều cộng đồng như Trung Hoa, Đại Hàn, Phi... cùng các nhóm người Lào, Miên...

Cha gần gũi mọi giới từ các bậc cao niên, giúp đỡ nhiều điều ngay việc chở đi nơi này nơi khác. Xe Cha cũ quá vừa đổi xe mới có thầy chủng sinh mượn đi cả vòng Hoa Kỳ, có bác ngồi lỡ phun cả nước trà đổ loe đỏ loét, có người mới qua chưa quen bẻ gãy cả tay nắm cửa xe... Cha vẫn vui vẻ, chẳng phiền hà. Giáng Sinh năm nào sau lễ nửa đêm trời cũng rất giá buốt, mệt mỏi nhưng Cha vẫn lo tổ chức dạ vũ, lại là người ra về chót sau khi dọn dẹp. Nhiều người thương Cha đề nghị nên dẹp bỏ. Cha nói: “Các ông bà về nhà có con cháu, anh em trẻ phần lớn cô đơn cũng nên lo cho họ vui chơi”. Cha quan tâm đến mọi sự: từ một tiệm buôn, phòng mạch mới mở Cha cũng đến mừng... Một nhà thơ ra mắt thi phẩm đầu tay, Cha cũng tham gia nhóm thân hữu đứng tổ chức, lo mượn phòng hội, mời gọi nhiều người cùng đến. Với bản thân Cha, có lần bận rộn sao đó, cả mấy ngày ăn uống thất thường, khi xong việc Cha điện thoại cho một gia đình cho biết sẽ ghé nhà chỉ cần bát cơm nguội, chút đồ ăn là đủ.

Cha có lập trường Quốc Gia Dân Tộc rõ rệt

nhất. Những cuộc xuống đường, mít-tinh... Cha đi hàng đầu. Kỷ niệm 30-4 Cha cho treo quốc kỳ (cờ vàng ba sọc đỏ) trong thánh đường. Có Cha ngại ngưng sợ nếu như có đòi hỏi treo cờ khác thì sao.

Cha là một linh mục không chỉ quan tâm, lo liệu trong phạm vi giáo xứ, giáo hữu mà trải rộng chẳng kể ranh giới, lãnh vực nào. Cha thường nói: “Sức tôi chỉ phục vụ được một số giới hạn anh chị em, nay có thêm các vị đồng tu, lãnh đạo tôn giáo bạn cùng lo toan cho tất cả mọi người thì quý báu chừng nào”.

Cha Nghĩa nói: “Chúng ta đã bỏ lá cờ đỏ để ra đi vì tự do. Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là biểu tượng lý tưởng tự do, dân chủ ta phải treo. Nếu ai còn lưu luyến lá cờ đỏ cứ về nơi đó sống.” Ngày đầu Giáo Sư Nguyễn Ngọc Huy đến Calgary ngó ý muốn thăm quý Cha, ai cũng vui vẻ chờ đón. Riêng Cha Nghĩa nói: “GS Huy vì dân tộc dân thân tranh đấu, thì giờ ít ỏi, ta phải đến với Ông đừng để Ông mất thì giờ tìm đến với ta.” Cũng từ đó Cha và GS Huy trở thành bạn tâm giao. Với chiến sĩ VNCH, nhiều lần dự ngày Quân Lực, Cha tuyên bố: “Tôi có món nợ xương máu với chiến sĩ nên phải có mặt để bày tỏ lòng biết ơn”.

CỘI TÙNG TRÊN DÃY THẠCH SON (Rockies Mountains)
(1987-1996 Calgary, AB)

Sau 5 năm xây dựng cộng đoàn Edmonton, Cha được suy cử làm Bề Trên Phụ Tỉnh Đa Minh VN Hải Ngoại, trụ sở tại Calgary. Ra đi nhưng Cha đã để lại một món quà vô giá cho cộng đồng Edmonton: xây dựng tình đoàn kết, yêu thương. Tuy đơn giản như vậy nhưng không phải nơi đâu cũng có được.

"Thời điểm này là thời điểm đón đầu nhất của tất cả anh em Phụ Tỉnh. Cha Bề Trên Nghĩa đã nêu gương kiên nhẫn nhưng quật cường cho tất cả anh em" (1). Muốn hiểu rõ những khó khăn, phức tạp xin đọc lại tài liệu của Cha Bề Trên tiên khởi Nguyễn Công Lý soạn (2). Nói vắn tắt: từ thân phận lẻ loi, bơ vơ của người tu sĩ di cư tỵ nạn, Cha Bề Trên Lý, Bề Trên Nghĩa và quý Cha tiên khởi đã tranh đấu, xây dựng được một Phụ Tỉnh Việt Nam Hải Ngoại có tầm vóc và tương lai như hiện nay. Đây là một thành quả to tát, trước

sau chưa hề có (vô tiền khoáng hậu). Ngày xa Edmonton, Cha không nhận một buổi tiệc tiễn chân nào chỉ cười nói để cho Cha được tự nhiên đi về. Nhưng từ đó một phần vì trọng trách, một phần theo nhiều người nghĩ vì tế nhị Cha không muốn để các vị kế nhiệm, mọi người bận tâm. Có đôi ba lần Cha trở về nhưng thật ngắn ngủi, âm thầm.

Nếu chỉ giới hạn tầm nhìn vào việc chăm sóc một xứ đạo nhỏ bé như Edmonton, mọi người không thể thấy được tài ba cùng ý chí đủ để Cha được tin nhiệm trao trọng trách lớn lao. Ngược dòng thời gian khi Thầy Nghĩa mới là một chủng sinh, gặp biến cố tháng tám 1945 Chủng Viện phải đóng cửa, Thầy (khi đó còn mang nguyên danh Ngô Hưng Nghĩa) quy tụ anh em về quê nuôi bò để giúp Chủng Viện. Việt Minh (CS) biết mưu tính đó nên đã bắt tất cả đem giam tại trại tù khét tiếng tàn bạo Lý Bá Sơ (tên ghép chức Lý Trường có hàm Bá Hộ tên là Sơ). Trước khi bị tra tấn dã man đến nỗi hai chân Cha mang thương tích suốt đời, VM đã dụ dỗ: “Anh đẹp trai, khôi ngô lắm nếu đồng ý lấy vợ, cách mạng sẽ tha cho về quê làm ăn lương thiện”. Cha cương quyết chối từ thủ đoạn dụ dỗ rồi mưu tính vượt ngục. Cuộc đào thoát thành công như một phép lạ. Trở lại Nhà Dòng, Thầy Nghĩa được phép xuất ngoại tu học. Năm năm 1960 sau khi thụ phong linh mục (1957), Cha Nghĩa được Bề Trên cho về VN và gởi lên phụ trách giáo xứ Lạc Lâm, Đơn Dương. Đề phòng CS, Cha đã phải đổi lý lịch mang họ Lê của Bà Cố thân mẫu thành tên Lê Thành Nghĩa như phần đông mọi người biết cho đến những năm gần đây mới lấy lại nguyên danh Ngô Hưng Nghĩa hoặc Dominic Nghĩa. Cha Nghĩa lập tu thực trung học Vinh Sơn Liêm, xây thánh đường Lạc Lâm, Lạc Viên và các nhà thờ họ Fatima và họ Vô Nhiễm. Năm 69 Cha được giao xây dựng Đa Minh Học Viện, cơ sở ba tầng lầu rất nguy nga, tọa lạc gần khu sân bắn trường BB Thủ Đức. Trên xa lộ Sài Gòn- Biên Hòa rất dễ nhìn thấy ngay phía tay mặt. Nhân công trình xây dựng Học Viện, sau này mỗi khi có dịp qua lại vùng Oregon, Cha thường đến thăm Tướng Thuận là người Cha nói đã giúp sức nhiều. Cũng xin viết để mua vui: nếu ai tin vào khoa tử vi chắc cho rằng Cha có “sao kiến tạo” chiếu mệnh nên suốt đời Cha chỉ xây dựng hết cơ sở này tới cơ sở khác.

TRÊN CON ĐƯỜNG VỀ QUÊ.
(1996-2004 Vancouver, BC)

Mãn nhiệm kỳ, Cha được Nhà Dòng cử làm Bề Trên Tu Xá rồi sau thời gian phát triển nâng lên thành Tu Viện Martinô tại Calgary. Năm 1996 cũng là lúc Cha đến tuổi hưu được về Vancouver, BC. Cha biến cải ngôi biệt thự trên khu West Van trở thành *Tu Xá Martinô* và đây là cơ sở Ngài cư ngụ với quý Cha đến những ngày tháng cuối đời. Việc Cha nhận được ngôi biệt thự này từ một vị có lòng Đạo để thành lập tu xá cũng là một ơn trọng, phép lạ Chúa ban.

Vancouver, BC với rặng Rockies Mountains hùng vĩ, Thái Bình Dương mênh mông quả thật là vùng tiền rừng bạc biển (Kim Sơn - Tiên Hải)(3) với mấy chục ngàn người Việt sinh sống hạnh phúc, sung túc. Cha Nghĩa nhân Tết Nguyên Đán Đinh Sửu 1997 lần đầu đã dâng Thánh Lễ đại trào kết hợp nghi thức văn hóa Việt Nam với sự tham dự của đông đảo chư tăng ni, lãnh đạo các tôn giáo, đoàn thể, đồng bào... Phần nghi thức rước bài vị gia tiên trong thánh lễ, mừng tuổi lẫn nhau thể hiện truyền thống thảo kính cha mẹ, kính gia yêu trẻ, một nét đặc sắc Á Đông.

Lẽ thường những năm tháng sau cùng của đời người là lúc an hưởng, di dưỡng nhưng nhìn cuộc sống hàng ngày lại thấy Cha tận dụng thời gian còn lại để phục vụ Thiên Chúa và tha nhân nhiệt thành hơn so với tuổi tác chồng chất và sức khỏe hao mòn. Cha vẫn phụ trách việc mục vụ như một linh mục trẻ tuổi, vẫn nhiệt thành sinh hoạt cộng đồng, văn hóa, xã hội... như từ bao năm.

Nhân Quốc Khánh (Canada Day), chánh quyền Canada đã tuyên dương Cha là một Chiến sĩ Văn hóa xuất sắc nhất. Sự tuyên dương này như một Nobel Hòa Bình cấp quốc gia mà Cha là người Việt đầu tiên được lãnh nhận.

Ngay những tháng ngày cuối cùng Cha vẫn vui vẻ tiếp đón những anh chị em đến sinh hoạt trong tu xá, trừ khi đau yếu lắm mới cáo từ sớm hơn để nghỉ ngơi. Trong sự đau đớn của bệnh tật, Cha thường cười khuyên mọi người: “Đừng cầu xin hoàn toàn không đau đớn, chỉ xin Chúa cho trong giới hạn có thể gánh chịu”. Cha thường xuyên ra vào bệnh viện, có khi vừa nghe tin Cha nhập viện cấp cứu chưa kịp thăm hỏi, đã thấy Cha tươi cười qua điện thoại hay dâng thánh lễ, đi thăm viếng giáo hữu, tham dự buổi họp mặt như không có chuyện gì cả. Vào những tháng March, April năm nay Cha phải nhập bệnh viện khẩn cấp nhiều lần, các Bác Sĩ rất quan ngại tình trạng sức

khỏe của Cha. Đầu tháng May, thấy sức khỏe Cha khả quan tôi ngỏ ý muốn mời Ngài cùng mấy Cha ra ngoài chơi. Cha rất vui và còn chọn ngày gần nhất. Khi ra khỏi cổng tu xá, Cha nói: “Địa điểm tốt nhưng kiến trúc cũ kỹ quá, tôi đang tính cách nào để có chỗ cho các anh em làm việc, nghỉ ngơi thoải mái hơn”. Thường tình trước sự chết ai cũng chỉ nghĩ đến mình, vẫn nghĩ đến, lo liệu cho người khác là thánh nhân. Đi một khoảng đường, Cha trầm ngâm rồi như nói một mình: “Mọi sự rồi cũng qua đi trong quên lãng. Năm mươi năm sau quá lắm có ai nhắc đến cũng chỉ nói ông ấy cũng là người tốt.” Tôi thấy lòng chùng xuống, chỉ biết thưa lại với Ngài: “Thiên Chúa có từ vô thủy, các Thánh có từ ngàn năm, trăm năm... nào có ai quên được đâu Cha.”. Cha lặng thinh, tôi thưa tiếp: “Chữ Nho có câu: ‘*Tử nhi bất vong thọ dã*’”. Cha quay nhìn, tôi nói: “Con chỉ hiểu thoát ý là dẫu người có mất đi mà không bị đời quên lãng vẫn như còn sống vậy”. Tôi hôm đó Cha rất vui vẻ, ngồi chơi lâu, ân cần hỏi chuyện nhiều người. Tôi nghĩ rằng Cha linh cảm đây là lần cuối cùng Cha đến với một gia đình giáo dân. Ba ngày sau Cha trở lại bệnh viện, để rồi năm ngày sau Cha về quê

Trời.

Tin Cha ra đi đến với mọi người thật bàng hoàng, dù ai cũng biết rõ tuổi tác, sức khỏe của Cha. Tang lễ Cha có sắc thái đặc biệt chưa từng thấy: trong thánh đường đủ mọi chức sắc các tôn giáo, hội đoàn, các cụ già, bạn trẻ...thứ tự lên niệm hương. Linh cửu ra cửa thánh đường, như ý muốn của Cha, mọi cùng vỗ tay, đồng ca bài Việt Nam, Việt Nam, một bài hát Cha rất yêu thích. Khi hạ huyệt tại đất thánh Calgary, bài hát lại được mọi người cùng cất cao: “...*Việt Nam Việt Nam nghe tự vào đời... Việt Nam hai tiếng nói sau cùng khi lìa đời*” (nhạc PD) khi linh cửu Ngài từ từ xuống sâu lòng Đất với những cành hoa tươi tiễn biệt.

Năm nay không ai còn viết Thiệp gửi qua bưu điện chúc mừng Cha Cố Nghĩa nữa. Nhưng vì chẳng một ai không nhớ đến Cha nên vẫn có hàng ngàn tấm thiệp gửi qua tâm tưởng: “***Chúc mừng Giáng Sinh và Năm Mới Cha Cố kính mến***”

NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

(1): *Tập Phụng Vụ Tiễn Đưa, Giáo Xứ Thánh Giuse, Vancouver, BC.*

(2): *Lược Sử Phụ Tinh Thánh Vinh Sơn Liêm, Fr.J Nguyễn Công Lý, O.P.*

(3): *Tên hai Huyện Kim Sơn, Tiền Hải (núi vàng, biển bạc) thuộc tỉnh Ninh Bình do Doanh Điền Sĩ Nguyễn Công Trứ thành lập cho di dân đến lập nghiệp. Trước kia nơi đây chỉ là một vùng nước phèn, biển mặn.*